

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaBit® PRO P-40-0 Sand

MÀNG CHỐNG THẤM BIẾN ĐỔI GỐC BITUMEN CẢI TIẾN

MÔ TẢ

SikaBit® PRO P-40-0 Sand là màng chống thấm APP gốc bitum cải tiến, thi công bằng phương pháp khò nóng. Màng được gia cường bằng lớp sợi tổng hợp polyester không dệt để giúp ổn định kích thước. Mặt dưới phủ bằng lớp màng polyetylen mỏng dễ dàng nóng chảy khi khò nóng. Mặt trên được phủ bởi cát. Sản phẩm có thể thi công lên các bề mặt gỗ, kim loại và bê tông, kể cả lớp màng chống thấm gốc bitum hiện hữu. Màng có độ dày ~ 4.0 mm.

ỨNG DỤNG

Màng chống thấm cho:

- Cho tường ngoài của tầng hầm chống lại nước thấm và đất ẩm
- Sàn mái phẳng có lớp phủ bảo vệ
- Ban công và sân thượng bên dưới lớp gạch ốp lát
- Khu vực ẩm ướt
- Ứng dụng rộng rãi để bảo vệ các loại bề mặt nền khác nhau

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Khả năng chống thấm rất tốt
- Độ giãn dài cao và tính năng đàn hồi ở nhiệt độ thấp
- Có các đặc tính cơ học cao như cường độ kéo, kháng xé rách, v.v...
- Kháng tác động cơ học tốt
- Dễ thi công bằng phương pháp khò nóng

THÔNG TIN SẢN PHẨM

| | | | |
|-----------------------------|---|-------------------|-------------|
| Gốc hoá học | Màng bitum gốc APP cải tiến | | |
| Vật liệu gia cường | Sợi polyester không dệt | | |
| Đóng gói | Kích thước cuộn | | (EN 1849-1) |
| | Chiều dày | 4.0 mm (± 5 %) | |
| | Chiều dài | 10.0 m (± 1 %) | |
| | Chiều rộng | 1.0 m (± 1 %) | |
| Ngoại quan / Màu sắc | Mặt trên | Cát | |
| | Mặt dưới | Màng polyethylene | |
| Hạn sử dụng | 12 tháng kể từ ngày sản xuất | | |
| Điều kiện lưu trữ | Sản phẩm phải được lưu trữ ở điều kiện đóng gói còn nguyên chưa mở ở nơi khô ráo, nhiệt độ từ +5 °C đến +35 °C. Lưu trữ cuộn theo phương thẳng đứng. Không xếp chồng các cuộn lên nhau hoặc dưới các pallet của | | |

bất kỳ vật liệu nào khác trong quá trình vận chuyển hoặc lưu trữ. Luôn luôn tham khảo hướng dẫn trên bao bì.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

| | | | |
|-----------------------------------|-------------------|----------------------|--------------|
| Khả năng kháng tác động | ≥ 600 mm ở +23 °C | (EN 12691- Method A) | |
| Cường độ kéo | Theo phương dọc | 600 N/50 mm (± 20 %) | (EN12311-1) |
| | Theo phương ngang | 400 N/50 mm (± 20 %) | |
| Độ giãn dài | Theo phương dọc | 30 % (± 15 %) | (EN12311-1) |
| | Theo phương ngang | 30 % (± 15 %) | |
| Cường độ xé | Theo phương dọc | 150 N (± 30 %) | (EN 12310-1) |
| | Theo phương ngang | 150 N (± 30 %) | |
| Khả năng kháng cắt của khe | Theo phương dọc | Min. 500 N/50mm | (EN 12317-1) |
| | Theo phương ngang | Min. 350 N/50mm | |
| Sức cản dòng chảy | ≥ 120 °C | (EN 1110) | |
| Độ kín nước | 60 kPa | (EN 1928-Method B) | |

THÔNG TIN THI CÔNG

| | |
|----------------------------------|---------------------------------|
| Nhiệt độ môi trường | +5 °C tối thiểu / +50 °C tối đa |
| Độ ẩm không khí tương đối | 80 % tối đa |
| Nhiệt độ bề mặt | +5 °C tối thiểu / +50 °C tối đa |

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

QUY ĐỊNH SỐ 1907/2006

Vật liệu này nằm trong danh mục được quy định trong khoản 3 của quy định Số 1907/2006 (REACH) của EC. Nó không chứa các chất dự kiến sẽ phát tỏa ra môi trường ở điều kiện bình thường hoặc các điều kiện chấp nhận được và có thể lường trước trong quá trình sử dụng. Tài liệu An toàn theo điều 31 với các quy định tương tự là không cần thiết để đưa sản phẩm ra thị trường, để vận chuyển hoặc để sử dụng. Tham khảo hướng dẫn an toàn ghi trong Tài liệu Kỹ thuật của sản phẩm. Dựa theo hiểu biết hiện tại của chúng tôi, sản phẩm này không chứa SVHC (các chất gây quan ngại rất cao) được liệt kê trong phụ lục XIV của quy định (REACH) hoặc trong danh sách sản phẩm được công bố bởi Cơ quan Hóa chất Châu Âu có nồng độ trên 0.1 % (w/w).

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Lưu ý khi trải màng ở nhiệt độ thấp để tránh bị hư hại.
- Đi giày bảo hộ thích hợp để tránh làm rách màng khi thi công.
- Không thi công lên bề mặt ẩm, ướt hoặc không sạch sẽ.
- Không nên khò màng quá lâu hoặc ở nhiệt độ quá cao vì sẽ làm hỏng lớp gia cường polyester (nóng chảy ở +260 °C) và màng sẽ không sử dụng được.
- Nếu khò không đủ nhiệt độ thì sẽ làm giảm khả năng bám dính của màng lên bề mặt cũng như giữa các tấm màng (mối nối). Trong trường hợp này cần phải lột lên để khò lại tại vị trí đó.
- Nếu có biểu tượng in trên cuộn màng chỉ định thi công cho từng mùa thì phải chọn đúng loại màng theo mùa đó.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Bề mặt nền phải đủ khả năng chịu tải để thi công lớp màng và hệ thống chống thấm mới (bao gồm lớp phủ bảo vệ). Khi thi công chống thấm cho mái, hệ thống chống thấm cần phải có khả năng kháng lại lực nhỏ của tải trọng gió thiết kế.

Bề mặt phải đồng nhất, đặc chắc, khô ráo, sạch sẽ, không có các điểm gồ ghề hoặc sắc nhọn, không chứa bụi bẩn, dầu mỡ và các thành phần dễ bong tróc.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Sử dụng các loại dụng cụ và vật liệu thích hợp để đạt được chất lượng bề mặt như yêu cầu.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Trình tự thi công

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình lắp đặt như thể hiện trong hướng dẫn thi công, lắp đặt, có thể điều chỉnh để phù hợp với điều kiện công trường.

Lớp lót

Thi công lớp lót phù hợp dùng BC Bitumen Coating theo đúng định mức lên trên bề mặt đã được chuẩn bị và chờ khô trước khi bắt đầu bước tiếp theo. Tham khảo Tài liệu Kỹ thuật sản phẩm tương ứng.

Sắp xếp màng

Cần chỉnh cuộn màng một cách cẩn thận trước khi khò. Luôn luôn sắp xếp các mối nối chồng so le nhau.

Mối nối chồng

Trên bề mặt: 80 mm. Kết thúc màng: 150 mm.

Khò

Sử dụng đầu khò khí ga để đốt nóng chảy lớp film ở mặt dưới của màng. Khi lớp film bắt đầu tan chảy thì màng chống thấm đã sẵn sàng để dính lên bề mặt. Lăn cuộn màng về phía trước và ép mạnh lên bề mặt để đạt được sự bám dính. Đảm bảo chắc chắn toàn bộ bề mặt bitum của phần mối nối chồng và kết thúc màng được khò nóng chảy khi thi công.

Thi công chi tiết

Tất cả các chi tiết như các góc âm hay góc dương, mặt đứng, ống xuyên sàn, lỗ thoát sàn, chân đế, v.v... phải được thi công và trám kín. Chi tiết phải tuân thủ theo khuyến cáo và Hướng dẫn thi công.

Bảo vệ

Màng chống thấm phải được bảo vệ khỏi hư hại bởi bất kỳ nguy hại tiềm tàng nào tại công trường.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaBit® PRO P-40-0 Sand
Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 01.01
020920011990000218

SỰ BẢO DƯỠNG

Để duy trì khả năng chống thấm trong suốt vòng đời của sản phẩm, cần có sự kiểm tra định kỳ cho hệ thống màng chống thấm và các chi tiết. Cần kiểm tra các phụ kiện cho hệ mái, phần tường đứng, lỗ thoát sàn, lỗ thoát tràn, v.v... bao gồm loại bỏ lá cây và thảm thực vật trên hệ thống chống thấm.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

SikaBitPROP-40-0Sand-vi-VN-(11-2020)-1-1.pdf